

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2026/HS-ST
Ngày 06 tháng 5 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Hiệp và bà Nguyễn Thị Tiên

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoài Thương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Vương Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai (Cơ sở 1) mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2026/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2026/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Nai đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn D**, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1999 tại: tỉnh Đồng Nai; Nguyên quán: Thừa Thiên Huế; Nơi thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi; Nơi ở hiện tại: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; CCCD /: 070099007988, cấp ngày 14 tháng 08 năm 2022. Con ông: Hồ Văn T, sinh năm 1969 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Bị cáo có một chị sinh năm 1992; Có vợ là Nguyễn Kim Ngọc A, sinh năm 2002 và 02 con sinh năm 2020, 2023; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú (cũ) xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị can D đã chấp hành xong bản án vào tháng 05/2021

Tạm giam từ ngày 22/10/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Bình Phước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Lý Văn V, sinh năm 2007; trú tại: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai.

Ông Tống Minh U, sinh năm 2008; trú tại: ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trên cơ sở kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 19/10/2025, Hồ Văn D được một người tên Q (không rõ nhân thân) cho Dương một gói ma túy đá ở khu vực trước cổng Công ty FreeWell thuộc Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú. D mang ma túy về phòng trọ của D thuê ở tại khu phố Tiến Hưng 3, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai và lấy một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại D cất giấu trong phòng với mục đích để sử dụng lần sau. Khoảng 19 giờ ngày 20/10/2025, khi D đang ở phòng trọ một mình tại Khu phố Tiến Hưng 3, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai thì Lý Văn V và Tống Minh U đến chơi, được một lát thì Vui và Ước xin sử dụng thì D nói V và Ước lên gác trước. Còn D lấy đoạn ống hút đầu vát nhọn rồi đổ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó D dùng quạt ga đốt ma túy trong nỗ thủy tinh rồi hút. D sử dụng xong để bộ dụng cụ xuống nền gác thì V tự cầm bộ dụng cụ rồi sử dụng ma túy, Vui sử dụng xong để xuống nền thì U tự cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Cứ theo thứ tự trên D, V, U sử dụng được khoảng 04 lượt thì dừng. D có công việc nên đi bộ đi ra ngoài, còn lại V và U ở lại trong phòng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an phường Bình Phước đến yêu cầu kiểm tra thì U sợ bị phát hiện việc sử dụng ma túy nên rút nỗ thủy tinh khỏi bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang vào nhà vệ sinh đập vỡ trong bồn cầu rồi xả nước tiêu hủy.

Kết quả trưng cầu giám định:

Ngày 22/10/2025 Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Đồng Nai đã trưng cầu phòng KTHS giám định mẫu vật là 02 đoạn ống hút thu giữ trong phòng ở của Hồ Văn D đã được niêm phong ký hiệu M.

Tại Bản kết luận giám định số: 2920/KL-KTHS ngày 28/10/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Chất màu trắng ký hiệu M bám dính bên trong 02 ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định khối lượng do mẫu ở dạng vệt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, chiều dài 08 cm, một đầu được vát nhọn có chất bám dính màu trắng;
- 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, chiều dài 10 cm, một đầu được vát nhọn có chất bám dính màu trắng;
- 01 kéo bằng kim loại màu bạc dài 10cm;
- 02 quạt ga;
- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh đen hiệu Vivo YS, IMEI: 861128056295394, số Seri: 3419851118002, gấn sim 1: 0983796560, sim 2: 0399488592.

Việc xử lý vật chứng: Không

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố tại Bản cáo trạng số 04/CT – VKS ngày 25 tháng 3 năm 2026 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Không đề nghị xử phạt bổ sung.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, lời trình bày của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng 04/CT – VKS ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng lời khai, bản cung của bị cáo có trong hồ sơ vụ án phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Kết luận giám định; Biên bản kiểm tra (BL 16); Biên bản kiểm tra, xác định hiện trường (BL 41, 42); Biên bản khám xét (BL 19); vật chứng của vụ án đã thu giữ được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/10/2025, bị cáo Hồ Văn D là người sử dụng ma túy, được đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch cho ma túy để sử dụng. Sau khi được cho ma túy, bị cáo mang về cất giấu trong phòng trọ để sử dụng, cùng ngày bị cáo đã trích ra một ít sử dụng trước, đến khoảng 19 giờ thì có V và U đến phòng trọ của bị cáo, tại đây, bị cáo D lấy đoạn ống hút có chứa ma túy, vót nhọn một đầu rồi đồ ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đốt nóng lên và cùng với Vui, Uóc sử dụng khoảng 04 lượt thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 2920 ngày 28/10/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đồng Nai, kết luận: Chất màu trắng ký hiệu M bám dính bên trong 02 ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định khối lượng do mẫu ở dạng vệt

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là hành vi cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn xã hội và nếp sống văn hóa mới của khu dân cư; Bản thân bị cáo vào năm 2020 đã từng bị kết án về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải nhận thức rõ ma túy là chất độc được và tránh xa ma túy

nhưng ngược lại bị cáo không những không là được điều đó mà còn sử dụng ma túy nhiều hơn và từ đó tổ chức cho Vui và Ước cùng sử dụng trái phép chất ma túy thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục, xem thường pháp luật.

Do vậy, bị cáo bị truy tố và xét xử về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b – tức đối với 02 người trở lên – khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và cần xử bị cáo mức án thật nghiêm như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai đã đề nghị là từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên xét bị cáo mặc dù đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích nên được xem là phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm vẫn răn đe, giáo dục bị cáo mà vẫn thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: không xem xét áp dụng đối với bị cáo.

[4] Vật chứng của vụ án: Tịch thu hiệu hũy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, chiều dài 08 cm, một đầu được vát nhọn có chất bám dính màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, chiều dài 10 cm, một đầu được vát nhọn có chất bám dính màu trắng; 01 kéo bằng kim loại màu bạc dài 10cm; 02 quẹt ga;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh đen hiệu Vivo YS, IMEI: 861128056295394, số Seri: 3419851118002, gắn sim 1: 0983796560, sim 2: 0399488592.

Đối với người tên Quảng đã cho Dương gói ma túy, quá trình điều tra bị can Dương khai không biết rõ họ tên, năm sinh, nơi cư trú nên không có cơ sở để xác minh xử lý.

Quá trình điều tra xác định Lý Văn Vui và Tống Minh Ước là người có vai trò được Dương cho sử dụng ma túy hiện đang bị khởi tố trong vụ án hình sự khác nên không đề cập xử lý về hình sự trong vụ án này.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn D phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

2. Hình Phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Luật phòng chống ma túy số 73/2021/QH 14

Nghị quyết số 04/2025/HĐTP ngày 30/9/2025 về hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tăng nặng trách nhiệm hình sự

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn D 07 (bảy) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 10 năm 2025.**

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự
Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 kéo bằng kim loại màu bạc dài 10cm; 02 quạt ga và 01 bì thư có dấu niêm phong ghi số vụ 2920 ngày 30/10/2025 của Phòng KTHS Công an thành phố Đồng Nai

Trả lại cho bị cáo Dương 01 điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh đen hiệu Vivo YS, IMEI: 861128056295394, số Seri: 3419851118002, gắn sim 1: 0983796560, sim 2: 0399488592.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Đồng Nai).

4. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tp Đồng Nai(02);
- VKSND khu vực 9 (01);
- PC02 – CA tp Đồng Nai (1);
- Phân trại tạm giam Bình Phước(3);
- CQ THADS tp Đồng Nai(2);
- Sở Tư pháp tp Đồng Nai(1);
- Những người tham gia tố tụng (5);
- Lưu Hồ sơ vụ án, Văn phòng (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Mỹ Dung

